

Chương III

THỜI BẮC THUỘC VÀ CÁC CUỘC ĐẤU TRANH GIÀNH ĐỘC LẬP DÂN TỘC (TỪ THẾ KỈ II TCN ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ X)

Bài 25

CHÍNH SÁCH ĐÔ HỘ CỦA CÁC TRIỀU ĐẠI PHONG KIẾN PHƯƠNG BẮC VÀ NHỮNG CHUYỂN BIẾN TRONG XÃ HỘI VIỆT NAM (1 tiết)

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Về kiến thức

Giúp HS :

– Nắm được những nét cơ bản về chính sách đô hộ của các triều đại phong kiến phương Bắc ở nước ta từ nhà Triệu đến nhà Đường. Phân tích nội dung những chính sách đó để thấy được âm mưu thâm độc, tính tàn bạo, hà khắc của các triều đại phong kiến phương Bắc đối với dân tộc, đất nước Âu Lạc cũ.

– Thấy được sự chuyển biến về kinh tế, văn hoá, xã hội nước ta trong thời Bắc thuộc.

2. Về tư tưởng, tình cảm

Giáo dục lòng tự hào về truyền thống đấu tranh của nhân dân ta chống chính sách đô hộ và đồng hoá của giặc ngoại bang.

3. Về kĩ năng

Xem xét các sự kiện lịch sử trong mối quan hệ giữa nguyên nhân và kết quả ; giữa chính trị với kinh tế, văn hoá, xã hội.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

– Khi giảng về chính sách đô hộ của các triều đại phong kiến phương Bắc ở nước ta, GV cần lưu ý phân tích làm rõ được chế độ cai trị tàn bạo của chúng thể hiện ở các mặt như tổ chức bộ máy cai trị ngày càng chặt chẽ, từ chế độ

"dùng người Việt trị người Việt" (trước khi có cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng), đến chế độ "trực trị" xuống tận cấp huyện (người Hán nắm quyền cai trị trực tiếp ở các huyện), dùng pháp luật hà khắc và biện pháp đàn áp tàn bạo đối với sự chống đối của nhân dân ta. Với những chính sách về văn hoá – xã hội, chính quyền phong kiến phương Bắc muốn thực hiện mưu đồ thôn tính vĩnh viễn nước ta, đồng hoá triệt để dân tộc ta, xoá bỏ đất nước, dân tộc ta.

Từ các chính sách đô hộ đã phân tích trên đây, GV trình bày để HS hiểu được tình trạng này kéo dài hơn nghìn năm trong thời Bắc thuộc thực sự là một thử thách vô cùng cam go, ác liệt đối với nhân dân ta trong cuộc đấu tranh để bảo vệ bản sắc văn hoá dân tộc ở các khía cạnh văn hoá vật chất và văn hoá tinh thần. Từ đó, HS sẽ cảm nhận được công lao to lớn của tổ tiên ta trong cuộc đấu tranh đó.

Về nội dung thứ hai của bài giảng, trên cơ sở trình bày như trong SGK, GV cần làm cho HS thấy được những nét cơ bản về sự chuyển biến các mặt kinh tế, văn hoá, xã hội nước ta thời Bắc thuộc. Bước đầu thấy được nguyên nhân, mức độ và những hạn chế của sự chuyển biến đó.

Về kinh tế, mặc dù chịu sự kìm hãm và bóc lột nặng nề của chính quyền đô hộ, nhưng nền kinh tế nước ta dưới thời Bắc thuộc vẫn phát triển, tuy chậm chạp và không toàn diện.

Về xã hội, thấy được trong thời Bắc thuộc, có các tầng lớp xã hội mới so với thời Âu Lạc do chính sách cướp đất, lập trang trại, đồn điền tạo ra (một số nông dân công xã tự do bị biến thành nông nô, bị bóc lột theo quan hệ bóc lột địa tô phong kiến. Một số nghèo khổ bị biến thành nô tì. Tầng lớp này ngày càng đông đảo hơn trong thời Bắc thuộc).

Về văn hoá, GV cần lưu ý phân tích để HS thấy được rằng mặc dù chính quyền đô hộ thi hành chính sách đồng hoá từ tiếng nói, chữ viết, phong tục, tập quán,... Nhưng nhân dân ta đã kiên trì đấu tranh bảo vệ bản sắc văn hoá dân tộc (tiếng nói, nếp sống, phong tục,...) nên không bị đồng hoá.

2. Về phương pháp

Sử dụng phương pháp miêu tả, giải thích (để HS suy nghĩ về mối liên hệ nhân quả, về bản chất, ý nghĩa và hậu quả của các sự kiện đã xảy ra trong lịch sử).

III – THIẾT BỊ, TÀI LIỆU DẠY – HỌC

- GV chuẩn bị bản đồ trong SGK phóng to, hoặc cho HS vẽ lược đồ ở SGK, bài 25.
- GV có thể làm bảng thống kê về sự chuyển biến của xã hội nước ta thời Bắc thuộc.

IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY – HỌC

1. Giới thiệu bài học

Sau khi bị Triệu Đà xâm lược (năm 179 TCN) cho đến đầu thế kỉ X – hơn một nghìn năm, nước ta bị các triều đại phong kiến phương Bắc thay nhau đô hộ. Sử ta thường gọi là thời Bắc thuộc.

Bài học hôm nay sẽ giúp chúng ta tìm hiểu dưới thời Bắc thuộc, các triều đại phong kiến phương Bắc đã thực hiện những chính sách đô hộ như thế nào và đất nước Âu Lạc đã có những chuyển biến gì về các mặt kinh tế, văn hoá, xã hội.

2. Tổ chức các hoạt động dạy và học

Phần I – CHÍNH SÁCH ĐÔ HỘ

Mục 1. Tổ chức bộ máy cai trị

GV cần lưu ý cho HS thấy được mặc dù có sự khác nhau về số lượng, tên gọi các đơn vị hành chính cũng như cách tổ chức bộ máy chính quyền đô hộ ở nước ta từ nhà Triệu, Hán đến nhà Đường, song bản chất, mục đích của các triều đại phong kiến phương Bắc là giống nhau : đều nhằm xoá bỏ đất nước, dân tộc Việt Nam, sáp nhập Âu Lạc vào lãnh thổ của chúng để dễ bề cai trị.

Mục 2. Về kinh tế

GV lưu ý phân tích để HS thấy được vì sao chính quyền đô hộ nắm độc quyền về muối và sắt ? (Muối là thứ không thể thiếu trong cuộc sống hằng ngày của mọi người, còn sắt là nguyên liệu để chế tạo công cụ sản xuất, đưa lại năng suất lao động cao hơn công cụ đồng mà nhân dân ta rất cần. Chính quyền phong kiến phương Bắc nắm độc quyền muối và sắt nhằm hạn chế phát triển sản xuất, duy trì sự nghèo nàn và lạc hậu ở nước ta để chúng dễ bề thống trị, hạn chế sự chống đối của nhân dân ta).

Mục 3. Về văn hoá, xã hội

GV giảng cho HS thấy được mục đích của việc các triều đại phong kiến phương Bắc truyền bá Nho giáo vào nước ta, bắt nhân dân ta phải thay đổi phong tục, tập quán theo người phương Bắc là nhằm đồng hoá dân tộc Việt Nam.

Phần II – NHỮNG CHUYỂN BIẾN VỀ KINH TẾ, VĂN HOÁ VÀ XÃ HỘI

Dựa vào nội dung ở SGK, GV lần lượt giảng về những chuyển biến về kinh tế, văn hoá, xã hội.

** Lưu ý :*

Khi giảng về chế độ cai trị, GV nên sử dụng phương pháp miêu tả kết hợp với việc sử dụng bản đồ để HS thấy được tổ chức bộ máy cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc ở nước ta.

GV yêu cầu HS sử dụng phiếu học tập, theo nội dung lập bảng thống kê dưới đây để nắm chắc được tổ chức đơn vị hành chính mà các triều đại phong kiến phương Bắc đặt ra ở nước ta.

Nhà Triệu	Nhà Hán	Nhà Tuỳ, Đường	Nhận xét chung
– Chia nước ta làm 2 quận	– Chia nước ta làm ba quận	– Chia làm nhiều châu	– Có sự khác nhau về tổ chức các đơn vị hành chính
– Sáp nhập vào nước Nam Việt của Triệu Đà	– Sáp nhập vào bộ Giao Chỉ cùng với một số quận của nhà Hán	Sáp nhập vào lãnh thổ nhà Tuỳ, Đường	– Giống nhau là đều sáp nhập lãnh thổ Âu Lạc vào lãnh thổ của phong kiến phương Bắc

Bằng phương pháp đàm thoại, GV để HS trả lời các câu hỏi ở từng mục trong SGK.

Khi giảng mục II, GV nên sử dụng phương pháp miêu tả kết hợp sử dụng đồ dùng trực quan (bảng hệ thống về sự chuyển biến xã hội Việt Nam thời Bắc thuộc về các mặt kinh tế, văn hoá, xã hội, theo nội dung SGK, bài 25, tr. 143 – 144 do GV chuẩn bị trước) để HS tiếp thu bài giảng sinh động hơn, phát huy được tư duy của HS ; qua đó, các em tự rút ra nhận xét, trả lời các câu hỏi cuối mỗi mục nhỏ trong SGK.

3. Sơ kết bài

– Củng cố bài học, nhắc lại vấn đề những nội dung chính của bài giảng hoặc cho HS trả lời theo câu hỏi của GV.

– GV hướng dẫn HS liên hệ với mục I, SGK để trả lời câu hỏi 1 ở cuối bài ; đối với câu 2, GV hướng dẫn HS liên hệ với nội dung mục I, SGK để khẳng định được rằng : Các triều đại phong kiến phương Bắc không thực hiện được mục đích của

chúng đối với nước ta là đồng hoá dân tộc Việt Nam, sáp nhập Việt Nam vào Trung Quốc. Nguyên nhân là do sự đấu tranh bền bỉ, kiên cường về mọi mặt của dân tộc Việt Nam. Câu 3, GV hướng dẫn HS liên hệ với mục II, SGK để trả lời.

V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

CHÍNH SÁCH BÓC LỘT TÀN BẠO, TRIỆT ĐỂ CỦA CHÍNH QUYỀN ĐÔ HỘ

Sản xuất vật chất của xã hội Việt Nam ở thời "Bắc thuộc" mang tính chất đối kháng. Mỗi bước tiến trong sự phát triển sản xuất phải trả bằng những hi sinh và đau khổ vô tận của nhân dân lao động. Ách thống trị đặc biệt nặng nề một khi thành phần chủ chốt của tầng lớp thống trị lại là những phần tử ngoại tộc. Chính sách bắt dân thu lượm sản phẩm quý trên rừng, dưới biển để làm đồ cống phẩm; chính sách độc quyền muối, sắt – do đó mà mua rẻ, bán đắt, cướp đoạt của nhân dân, chính sách tô thuế nặng nề, bắt thợ sang Trung Quốc,... hết triều đại này đến triều đại khác đã làm cho nhân dân ta đói khổ, lưu vong, nông nghiệp đình đốn, công thương nghiệp cũng không thể phát triển mạnh...

(Theo *Lịch sử Việt Nam*, T. I,
NXB Đại học và Giáo dục chuyên nghiệp, H., 1993, tr. 240)